

# BERBERIN 100 mg

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Đeo găng tay trèm.
- Tờ hướng dẫn sử dụng nêu tóm tắt các thông tin quan trọng của thuốc. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sỹ.

**THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:** Mỗi viên nang cứng chứa:

**Thành phần dược chất:** Berberin chlorid 100 mg

**Thành phần tá dược:** Lactose, Starch 1500, Avicel PH101, Polyethyleneglycol 6000, Natri croscarmellose, Natri lauryl sulfat, Magnesi stearat, Colloidal silicon dioxide A200.

**DẠNG BẢO CHÉ:** Viên nang cứng.

**Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc:** Viên nang cứng số 2, hai màu xanh - vàng, bên trong chứa bột thuốc màu vàng, không mùi, vị rất đắng.

**CHỈ ĐỊNH:**

Điều trị tiêu chảy.

**LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:**

**Liều dùng:**

Liều dùng thông thường đối với người lớn là từ 150 mg - 300 mg, chia thành 3 lần uống trong 1 ngày.

Tuy nhiên, có thể điều chỉnh liều dùng tùy theo độ tuổi và triệu chứng bệnh. Nhìn chung, người cao tuổi có chức năng sinh lý giảm nên cần thận trọng nhúi giảm liều.

**Cách dùng:** Dùng uống.

Trường hợp quên uống một liều dùng: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Nếu thời gian gần với lần dùng thuốc tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và hãy dùng liều tiếp theo vào thời gian thường lệ. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.

Trường hợp uống quá nhiều viên thuốc: Hãy gấp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Bệnh nhân viêm đại tràng xuất huyết.
- Bệnh nhân bị tiêu chảy nặng do *E. coli* gây tiêu chảy xuất huyết (O157) và *Shigella*, triệu chứng có thể nặng hơn và thời gian điều trị sẽ kéo dài.
- Nguyên tắc là không dùng thuốc cho bệnh nhân bị tiêu chảy do vi khuẩn nhưng có thể dùng trong những trường hợp cần thiết một cách thận trọng vì thời gian điều trị có thể bị kéo dài.

## CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

- Tránh dùng thuốc liều cao trong thời gian dài.
- Bệnh nhân có vấn đề về dung nạp galactose, bệnh nhân thiếu hụt enzym Lapp lactase hoặc kém hấp thu glucose - galactose không nên dùng thuốc này.
- Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**
  - Thời kỳ mang thai: Chưa có nghiên cứu về sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai.
  - Thời kỳ cho con bú: Chưa có nghiên cứu về sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú.

## Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

## TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỴ CỦA THUỐC:

### Tương tác của thuốc:

Chưa có nghiên cứu về tương tác của thuốc.

### Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Các cơ quan	Tỷ lệ	Các phản ứng không mong muốn
Hệ tiêu hóa	Từ 0,1 - 5 %	Táo bón.

## QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

### Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

### Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

### QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Chai 100 viên.

**ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30 °C, tránh ánh sáng.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:** TCCS.

## CƠ SỞ SẢN XUẤT:



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**

Địa chỉ: Số 66, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 1800.969.660